

Lý thuyết

LƯỢNG CẦU TÀI SẢN

cuu duong than cong. com

KẾT CẤU NỘI DUNG

1. Các yếu tố quyết định lượng cầu tài sản
2. Một số phép đo cơ bản
3. Lợi ích của việc đa dạng hóa đầu tư
4. Ý nghĩa của việc nghiên cứu lý thuyết lượng cầu tài sản

cuuduongthancong.com

CÁC YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH LƯỢNG CẦU TÀI SẢN

1. Của cải
2. Lợi tức dự tính của một tài sản
3. Rủi ro của một tài sản
4. Tính lỏng của một tài sản

CỦA CẢI

1. Xu hướng tác động → thuận
2. Mức độ tác động → phụ thuộc độ co giãn của một tài sản với của cải

Tài sản cao cấp → co giãn cao

Tài sản thứ cấp → co giãn thấp

LỢI TỨC DỰ TÍNH CỦA MỘT TÀI SẢN

1. Xu hướng tác động → thuận
2. Mức độ tác động → phụ thuộc mức độ cụ thể của lợi tức dự tính của một tài sản

cuu duong than cong. com

RỦI RO CỦA MỘT TÀI SẢN

1. Xu hướng tác động → phụ thuộc sở thích của mỗi nhà đầu tư đối với rủi ro
 - Thích rủi ro → thuận
 - Không thích rủi ro → nghịch (đảo số)
 - Bàng quan với rủi ro → đầu tư theo lợi tức dự tính
2. Mức độ tác động → phụ thuộc mức độ rủi ro cụ thể được đo lường



TÍNH LỎNG CỦA MỘT TÀI SẢN

1. Xu hướng tác động → thuận
2. Mức độ tác động → phụ thuộc mức độ cụ thể của tính lỏng của một tài sản

cuu duong than cong. com

MỘT SỐ PHÉP ĐO CƠ BẢN

1. Lợi tức dự tính của một tài sản
2. Rủi ro của một tài sản
3. Lợi tức của một danh mục đầu tư
4. Rủi ro của một danh mục đầu tư

cuu duong than cong. com

LỢI TỨC DỰ TÍNH CỦA 1 TÀI SẢN

1. Lợi tức dự tính của 1 tài sản là tổng các lợi tức thực hiện nhân với xác suất xảy ra lợi tức thực hiện của tài sản đó
2. Công thức tính

$$RET^e = \sum_{i=1}^n P_i RET_i$$

Trong đó:

- RET^e là lợi tức dự tính của 1 tài sản
- RET_i là lợi tức thực hiện của 1 tài sản
- P_i là xác suất xảy ra lợi tức thực hiện của 1 tài sản

RỦI RO CỦA 1 TÀI SẢN

- Phương sai (σ^2) \rightarrow Công thức tính

$$\sigma^2 = P_i (RET^e - RET_i)^2$$

- Độ lệch chuẩn (σ) \rightarrow Công thức tính

$$\sigma = \sqrt{P_i (RET^e - RET_i)^2}$$

LỢI TỨC CỦA 1 DANH MỤC ĐẦU TƯ

1. Đầu tư theo danh mục là đầu tư vào nhiều tài sản & đầu tư theo trọng số (W_i)
2. 1 danh mục đầu tư phải có từ 2 tài sản trở lên
3. Đo lường lợi tức của 1 danh mục đầu tư (RET_p)
4. Công thức tính

$$RET_p = \sum_{i=1}^n W_i RET_i$$

RỦI RO

CỦA MỘT DANH MỤC ĐẦU TƯ

- Phương sai (σ_P^2) \rightarrow Công thức tính

$$\sigma_P^2 = \sum_{i=1}^n w_i^2 \sigma_i^2$$

- Độ lệch chuẩn (σ_P) \rightarrow Công thức tính

$$\sigma_P = \sqrt{\sum_{i=1}^n w_i^2 \sigma_i^2}$$



LỢI ÍCH CỦA ĐẦU TƯ THEO DANH MỤC

1. Được gọi là đa dạng hoá đầu tư
2. Lợi ích của đa dạng hoá đầu tư là có thể giúp các nhà đầu tư giảm rủi ro

cuu duong than cong. com

Ý NGHĨA CỦA LÝ THUYẾT

1. Là phương pháp đo lường & tính toán đầu tư một cách đơn giản, có hiệu quả
2. Là phương pháp giúp các nhà đầu tư có thể làm tăng được tính chắc chắn của lợi ích đầu tư thông qua cách chia sẻ rủi ro

cuu duong than cong. com

NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN

1. Đọc chương 2 học liệu bắt buộc số 1
2. Chuẩn bị các vấn đề 8 \rightarrow 10 trong phần 2, chương 2, học liệu tham khảo số 4
3. Phân công nhóm chuẩn bị & thực hiện thảo luận
4. Làm bài tập cá nhân tuần lần 2:

**CÁC BÀI TẬP TỪ 1 \rightarrow 11 CHƯƠNG 2
TRONG HỌC LIỆU BẮT BUỘC SỐ 1**



BÀI TẬP TẠI LỚP

1. Bài tập 13 trang 76 Học liệu bắt buộc số 1
2. Bài tập 15 trang 76 – 77 Học liệu bắt buộc số 1

cuu duong than cong. com

BÀI TẬP 1

Cho 1 DMĐT có 2 tài sản TK_A & TK_B với các thông tin sau: TK_A có $P_1 = P_2 = 0,5$ & $RET_1 = 10\%$; $RET_2 = 5\%$. Còn TK_B cũng có $P_1 = P_2 = 0,5$ cũng có $RET_1 = 10\%$ & $RET_2 = 5\%$. $W_A = W_B = 0,5$.

1. Tính RET_P & σ_P cho 3 phương án đầu tư
 - Đầu tư tất cả vào tài sản TK_A
 - Đầu tư tất cả vào tài sản TK_B
 - Đầu tư $\frac{1}{2}$ vào TK_A & $\frac{1}{2}$ vào TK_B

BÀI TẬP 1 TIẾP

2. Tính RET_P & σ_P cho các DMĐT khi thay đổi trọng số đầu tư từ 0,0 \rightarrow 1,0 giữa TK_A & TK_B , sau đó thể hiện biến động của RET_P & σ_P trên đồ thị & chọn DMĐT tối ưu

cuu duong than cong. com

BÀI TẬP 2

Cho 2 tài sản A & B có sắc xuất xảy ra cho mỗi lợi tức thực hiện như sau

N	A		B	
	RET_A	P_A	RET_B	P_B
1	10%	0,3	100%	0,05
2	8%	0,5	20%	0,90
3	5%	0,2	- 100%	0,05

a) Tính RET^e_A , RET^e_B & σ_A , σ_B

b) Lựa chọn của nhà đầu tư: thích, không thích & bàng quan với rủi ro

BÀI TẬP 3

1. Lãi suất là 10%, giá trị hiện tại của 1 TK sẽ là bao nhiêu nếu nó thanh toán cho bạn \$1100 vào năm tới, & \$1210 vào năm sau đó & \$1331 vào năm sau nữa?
2. Viết công thức tính LSHV của 1 TK 20 năm với $i_{CP} = 10\%$ & $F = \$1000$. TK này được bán với giá \$2000

BÀI TẬP 4

Tài sản I có $RET^e = 5\%$ & $\sigma = 5\%$. Tài sản II có $RET^e = 10\%$ & $\sigma = 10\%$. Tính RET_P & σ_P cho các danh mục đầu tư có trọng số thay đổi từ 1,00 vào tài sản I & 0,00 vào tài sản II \rightarrow 0,00 vào tài sản I & 1,00 vào tài sản II. Lượng thay đổi giữa mỗi DMĐT là 0,1. Sau đó vẽ đồ thị & chọn DMĐT tối ưu nhất

CÔNG VIỆC CHUẨN BỊ CHO TUẦN 4

1. Đọc phần 2.3 & 2.4 Học liệu bắt buộc số 1
2. Đọc chương 6 & 7 Học liệu bắt buộc số 2
3. Chuẩn bị vấn đề 8, 9 & 10 của phần 2 chương 2 Học liệu tham khảo số 4 để thảo luận
4. Phân công nhóm trình bày thảo luận ²²